TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/DSPT
Ngày: 11/02/2020.
V/v: T/c Hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: **Nguyễn Quốc Thái**

Các Thẩm phán: Bà **Hoàng Thị Thu Lan**

Bà **Ngô Thị Thu Thiện**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Thắng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 351/2019/TLPT- DS ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 17/2019/DS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện T.O, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 403/2019/QĐPT- DS ngày 26 tháng 12 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Việt Nam T.V (V Bank)

Trụ sở: Số 89 L.H, phường L.H, quận ĐĐ, TP. Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật: Ông N.C.D- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông P.T.A- Phó giám đốc trung tâm pháp luật ngân hàng SME và cá nhân (Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/03/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông D.Đ.D; Ông Nguyễn Tân C; Ông Lại Phú Việt A- Cán bộ xử lý nợ V Bank AMC (Văn bản ủy quyền số: 4953/2019/UQ - VPB ngày 15/12/2019). Có mặt ông Việt A.

- *Bị đơn:* Anh Đ.V.C, sinh năm 1992. Trú tại: Xóm Đ.K, Thôn Đ, xã C V, huyện T.O, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, đại diện Ngân hàng V Bank trình bày:

1. Ông Đ.V.C vay vốn tại V Bank thông tin cụ thể như sau:

a. Hợp đồng tín dụng số: LD1624200410 ngày 29/08/2016:

- Số tiền vay: 40.000.000 đ *(Bốn mươi triệu đồng);*
- Thời hạn vay: 36 tháng, lãi suất vay 28%/năm;
- Mục đích sử dụng vốn: Mua sắm nội thất gia đình.

b. Quá trình thực hiện hợp đồng:

Thực hiện Hợp đồng tín dụng, V Bank đã giải ngân và ông Đ.V.C đã nhận tiền để sử dụng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đ.V.C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên căn cứ theo nội dụng của hợp đồng tín dụng, các khoản vay của ông Đ.V.C đã chuyển sang nợ quá hạn với mức lãi suất quá hạn.

Tạm tính đến ngày 07/09/2019, số tiền ông Đ.V.C đã thanh toán là:

(đơn vị: đồng)

Hợp đồng	**Số tiền Khách hàng đã thanh toán**		
	Nợ gốc	**Nợ lãi**	**Phạt**
LD1624200410	**12.715.578**	**19.183.907**	**1.126.702**
Tổng Đã Trả	**33.026.187** *(Ba mươi ba triệu không trăm hai mươi sáu nghìn một trăm tám bảy đồng)*		

Tạm tính đến 07/09/2019, Ông Đ.V.C còn nợ số tiền là:

(đơn vị: đồng)

Hợp đồng	**Số tiền Khách hàng còn nợ**		
	Nợ gốc	**Nợ lãi**	**Phạt**
LD1624200410	27.284.422	23.295.809	14.165.456
Tổng Dư Nợ	**64.745.686**		

Ngân hàng tiến hành gặp trực tiếp, thông báo đến Ông Đ.V.C về khoản nợ nêu trên và yêu cầu Ông Đ.V.C thanh toán. Tuy nhiên đến nay Ông Đ.V.C vẫn không thực hiện nghĩa vụ của mình. Ngân hàng tiến hành khởi kiện Ông Đ.V.C ra Tòa án Nhân dân huyện T.O, thành phố Hà Nội.

Nay Ngân hàng xin rút yêu cầu về số tiền phạt. Chỉ yêu cầu anh Chúc trả số tiền gốc và số nợ lãi theo hợp đồng.

2. Đề nghị Tòa án tuyên trong bản án:

- *Thứ nhất,* yêu cầu Tòa án buộc Ông Đ.V.C phải thanh toán cho V Bank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng nêu trên, cụ thể: Số tiền gốc còn lại là 27.284.422 đồng và số tiền lãi là: 23.295.809 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là: 50.580.231đồng.

- *Thứ hai,* tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ, các văn bản tín dụng kèm theo từ ngày 08/09/2019 cho đến ngày Ông Đ.V.C thực tế thanh toán hết nợ tại V Bank.

- *Thứ ba,* trường hợp Ông Đ.V.C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thẩm quyền tiến hành thi hành án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị đơn: Anh Đ.V.C trình bày: Anh có vay ngân hàng V Bank số tiền 40 triệu đồng. Vay ngày 29/8/2016. Mục đích vay để tiêu dùng. Tính đến ngày 30/3/2019 tổng số nợ gốc là 32.284.422 đồng. Nay anh Chúc xin trả trước 5 triệu vào tiền gốc (Trả vào ngày 09/7/2019).

Hiện số nợ gốc còn lại là 27.284.422 đồng. Anh chấp nhận trả, còn số tiền lãi anh xin ngân hàng giảm cho anh một phần.

Đại diện ngân hàng V Bank xác nhận anh chúc đã trả thêm 5 triệu quyết toán vào gốc. Trả ngày 09/7/2019.

Hiện số nợ gốc còn lại là 27.284.422 đồng và số tiền lãi là: 18.575.650

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 17/2019/DS-ST ngày 18/9/2019, Tòa án nhân dân huyện T.O đã quyết định:

Áp dụng: Điều 471, 474,476 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Áp dụng Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

- Khoản 1 điều 147, khoản 2 Điều 227, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam T.V(V Bank).

2. Tổng số tiền cần buộc anh Đ.V.C phải trả ngân hàng V Bank tính đến ngày 18/9/2019 là:

Nợ gốc: 27.284.422 đồng;

Nợ lãi quá hạn là: 16.513.125 đồng.

Tổng số tiền cần buộc trả nợ là: 43.797.547 đồng (số liệu tính đến ngày 18/9/2019)

3. Án phí: Anh Đ.V.C phải nộp 2.189.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng V Bank 1.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 01759 ngày 15/07/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.O, Thành phố Hà Nội.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 01/10/2019 Ngân hàng V Bank kháng cáo bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến quan điểm của mình.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

- Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các đương sự trong hạn luật định.

Thẩm phán, Thư ký thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự cũng đã chấp hành đầy đủ giấy báo gọi của Tòa án, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình tại phiên tòa phúc thẩm.

- Về nội dung: Anh Đ.V.C có ký hợp đồng vay vốn tại V Bank theo giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử vay vốn số LD1624200410 ngày 29/08/2016. Hình thức vay không có tài sản đảm bảo. Số tiền vay 40.000.000 đồng; Thời hạn vay 36 tháng; lãi suất vay 28%/năm; mục đích vay. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Do anh Chúc không thanh toán trả nợ cho Ngân hàng theo cam kết. Nay Ngân hàng yêu cầu anh Chúc phải trả gốc và lãi quá hạn tính đến hết ngày 07/9/2019 là: Số nợ gốc còn lại là 27.284.422 đồng và số tiền lãi là: 23.295.809 đồng. Xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy yêu cầu kháng cáo của Ngân hàng V Bank đề nghị chấp nhận lãi suất theo hợp đồng là có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn. Tuyên sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1- Về tố tụng:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định nguyên đơn, bị đơn là đúng luật tố tụng. Đơn kháng cáo các đương sự trong hạn luật định.

2 - Về nội dụng vụ án: Anh Đ.V.C có ký hợp đồng vay vốn tại V Bank theo giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử vay vốn số LD1624200410 ngày 29/08/2016. Hình thức vay không có tài sản

đảm bảo. Số tiền vay 40.000.000 đồng; Thời hạn vay 36 tháng; lãi suất vay 28%/năm; mục đích vay. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Do anh Chúc không thanh toán trả nợ cho Ngân hàng theo cam kết. Nay Ngân hàng yêu cầu anh Chúc phải trả gốc và lãi quá hạn tính đến hết ngày 07/9/2019 là: Số nợ gốc còn lại là 27.284.422 đồng và số tiền lãi là: 23.295.809 đồng.

Xét Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng V Bank với anh Đ.V.C đây là Hợp đồng tín dụng không có tài sản đảm bảo, nên mức lãi suất cao hơn Hợp đồng tín dụng vay có tài sản đảm bảo, khi vay tiền người vay đã được tư vấn giải thích rõ quy định của Ngân hàng đối với hình thức vay này và người vay đã đồng ý tự nguyện, nên cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Ngân hàng V Bank về phần lãi suất. Cần buộc anh Chúc phải trả Ngân hàng V Bank số tiền gốc còn lại là: 27.284.422 đồng và số tiền lãi là: 23.295.809 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là: 50.580.231đồng.

3- Về án phí: Anh Đ.V.C phải nộp án phí theo quy định của pháp luật. Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

- Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 6 Điều 11 Pháp lệnh số 10 ngày 27/02/2009 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Nghị Quyết 326 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và danh mục án phí, lệ phí Tòa án, Xử: Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 17/2019/DS-ST ngày 18/09/2019 của Toà án nhân dân huyện T.O. Cụ thể:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Ngân hàng V Bank. Sửa bản án sơ thẩm số: 17/2019/DS-ST ngày 18/09/2019, Tòa án nhân dân huyện T.O, thành phố Hà Nội.

Buộc anh Đ.V.C phải trả cho Ngân hàng V Bank số tiền gốc: 27.284.422 đồng; Số tiền lãi: 23.295.809 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là: 50.580.231 đồng.

2. Về án phí: Anh Đ.V.C phải nộp 2.529.011 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng V Bank không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng V Bank 1.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 01759 ngày 15/07/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.O, thành phố Hà Nội.

Hoàn trả Ngân hàng V Bank số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai số 01846 ngày 02/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.O, thành phố Hà Nội.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành án thì phải chịu khoản lãi suất của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy đinh tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai phúc thẩm và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Toà án nhân dân huyện T.O;
- Chi cục THADS huyện T.O;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Quốc Thái